

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ NGHỀ NGHIỆP THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2023/QĐ-BCH-VNIDA ngày 25 tháng 8 năm 2023
của Hội Thành viên Độc lập Hội đồng Quản trị Doanh nghiệp Việt Nam)*

LỜI NÓI ĐẦU

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao tính minh bạch, tính bền vững và tính hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty. Thông qua đó, góp phần bảo vệ, thúc đẩy và nâng cao lợi ích tổng thể của công ty cũng như lợi ích của toàn bộ cổ đông công ty và các bên có quyền lợi liên quan.

Ứng xử chuyên nghiệp, đức tính liêm chính và năng lực nghề nghiệp là nền tảng cơ bản quan trọng để phát huy hiệu quả vai trò của nghề nghiệp Thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có bổn phận tự mình nâng cao trình độ, kỹ năng, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thực hiện tốt các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình một cách chuyên nghiệp, thiện chí và tận tâm. Ngoài ra, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị tự giác tuân thủ các quy tắc ứng xử nghề nghiệp trong hoạt động hành nghề.

Bộ Quy tắc Ứng xử Nghề nghiệp Thành viên độc lập Hội đồng quản trị này ("**Bộ Quy tắc**") do Hội Thành viên Độc lập Hội đồng Quản trị Doanh nghiệp Việt Nam (VNIDA) ban hành, quy định những chuẩn mực ứng xử nghề nghiệp, là thước đo phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, sự uy tín và thanh danh nghề nghiệp của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Hội viên chính thức của VNIDA đang hành nghề Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm tuân thủ Bộ Quy tắc này. Từ đó, thiết lập thông lệ tốt về các chuẩn mực nghề nghiệp đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trên thực tế, nâng cao uy tín bản thân và uy tín nghề Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG 1. QUY TẮC CHUNG

Quy tắc 1. Sứ mệnh của Thành viên Độc lập Hội đồng Quản trị

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có sứ mệnh thúc đẩy việc thực hiện các thông lệ, nguyên tắc quản trị công ty tốt, nâng cao chất lượng quản trị công ty, qua đó, góp phần xây dựng và phát triển của công ty, bảo vệ quyền và lợi ích của tất cả cổ đông trong công ty.

Quy tắc 2. Nguyên tắc Hoạt động của Thành viên Độc lập Hội đồng Quản trị

- 2.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoạt động một cách độc lập, khách quan, và mang tính xây dựng. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đặt lợi ích công ty và tất cả cổ đông trong công ty lên hàng đầu mà không thiên lệch cho bất kỳ cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào.
- 2.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không xâm phạm đến lợi ích của công ty hoặc lợi ích của bất kỳ cổ đông hoặc bên có quyền lợi liên quan nào vì lợi ích cá nhân của bản thân hoặc lợi ích của người khác, dù là vật chất hoặc tinh thần và/hoặc vì phải chịu bất kỳ áp lực nào.

Quy tắc 3. Tiêu chuẩn, Điều kiện, Phẩm chất và Năng lực Nghề nghiệp của Thành viên Độc lập Hội đồng Quản trị

3.1 Tiêu chuẩn và Điều kiện

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện áp dụng chung đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định, quy chế nội bộ của công ty.

Ngoài ra, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện về tính độc lập theo quy định của pháp luật tương ứng với loại hình và lĩnh vực hoạt động của công ty.

3.2 Phẩm chất Nghề nghiệp

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị tôn trọng và tuân thủ các quy tắc ứng xử nghề nghiệp được quy định trong Bộ Quy tắc này; thường xuyên trau dồi, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, xứng đáng với sự tín nhiệm của nhà đầu tư, cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.

3.3 Năng lực Nghề nghiệp

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có đầy đủ các năng lực nghề nghiệp và luôn tích cực trau dồi, nâng cao các kỹ năng, năng lực nghề nghiệp như được trình bày cụ thể trong Khung Năng lực của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị do VNIDA ban hành.

3.4 Tự Đánh giá

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện việc tự đánh giá để đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện, phẩm chất nghề nghiệp và năng lực nghề nghiệp của bản thân theo quy định của pháp luật và quy định, quy chế nội bộ của công ty. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị cũng cần thực hiện việc đánh giá cơ cấu quản trị công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các chính sách của công ty để xác định tính tương thích, khả năng đáp ứng của bản thân khi hoạt động với vai trò là một Thành viên độc lập Hội đồng quản trị và các khó khăn, rủi ro có thể xảy ra

gây ảnh hưởng tiêu cực đến tính chuyên nghiệp và danh tiếng cá nhân của họ. Việc đánh giá nên được thực hiện trước khi đảm nhận vị trí Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của công ty và duy trì thường xuyên trong suốt nhiệm kỳ.

Quy tắc 4. Giữ gìn Danh dự, Uy tín và Phát huy Nghề nghiệp Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị

- 4.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị sẽ tôn trọng, bảo vệ danh dự, uy tín nghề nghiệp của các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị như bảo vệ danh dự uy tín của chính mình. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị xây dựng, củng cố, duy trì sự tín nhiệm của nhà đầu tư, các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.
- 4.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải không ngừng nỗ lực trau dồi các phẩm chất nghề nghiệp và năng lực nghề nghiệp của mình.
- 4.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nên tham gia vào các hoạt động trong các tổ chức xã hội nghề nghiệp có mục tiêu thúc đẩy hoạt động chuyên nghiệp của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
- 4.4 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị luôn sẵn lòng trao đổi kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng hành nghề với những thành viên khác trong cộng đồng Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG 2. QUAN HỆ VỚI CÔNG TY

Mục 1. Các Quy Tắc Cơ Bản

Quy tắc 5. Tuân thủ Pháp luật

- 5.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị tôn trọng và tuân thủ các quy định pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định pháp luật có liên quan.
- 5.2 Trong phạm vi quyền hạn và năng lực của mình, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo dõi việc tuân thủ pháp luật của công ty, cảnh báo hành vi vi phạm hoặc có khả năng vi phạm pháp luật để đảm bảo công ty sẽ luôn tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy tắc 6. Đảm bảo Duy trì Tính Độc lập

- 6.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đảm bảo việc đáp ứng và duy trì các tiêu chuẩn và điều kiện về tính độc lập của mình theo quy định của pháp luật tương ứng với loại hình và lĩnh vực hoạt động của công ty.
- 6.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi việc đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện về tính độc lập của mình, hạn chế tối đa các hành động của bản thân hoặc của người khác dẫn đến hệ quả làm mất đi tính độc lập.
- 6.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị báo cáo ngay với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng bất kỳ điều kiện độc lập nào theo quy định pháp luật áp dụng.

Quy tắc 7. Thực hiện Quyền và Nghĩa vụ Một cách Cẩn trọng và Trung thành

- 7.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật có liên quan, điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông một cách cẩn trọng và trung thành.

- 7.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trên cơ sở có đầy đủ thông tin, trung thực, miễn cán và bằng khả năng tốt nhất của mình.
- 7.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách tận tâm, thiện chí và vì lợi ích cao nhất của công ty và toàn bộ cổ đông trong công ty.

Mục 2. Các Quy Tắc Cụ Thể

Quy tắc 8. Thấu hiểu Hoạt động Kinh doanh và Văn hóa Công ty

- 8.1 Trong thời gian sớm nhất có thể và trong suốt nhiệm kỳ, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải luôn cập nhật kiến thức và thông tin đối với hoạt động kinh doanh của công ty, văn hóa công ty và trách nhiệm xã hội của công ty để phát huy hiệu quả vai trò của mình.
- 8.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải luôn nỗ lực để hiểu rõ hoạt động kinh doanh của công ty, sản phẩm hoặc dịch vụ mà công ty kinh doanh, thị trường mà công ty khai thác, cũng như các bí mật nội bộ, bí quyết kinh doanh được phép tiếp cận.
- 8.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị dành sự quan tâm đặc biệt đến cơ cấu tổ chức và cơ chế nội bộ trong công ty, bao gồm cơ cấu tổ chức và quản trị nội bộ, quy trình kiểm toán nội bộ, cơ chế quản trị rủi ro và cơ chế cung cấp thông tin cho thành viên Hội đồng quản trị.
- 8.4 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị chủ động tự trau dồi, trang bị kiến thức chuyên môn về các vấn đề cụ thể trong hoạt động của công ty như quản trị công ty, tài chính, kiểm toán, luật pháp và tuân thủ, công nghệ và kỹ thuật, ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị Công ty) và biến đổi khí hậu.

Quy tắc 9. Phát huy Vai trò Giám sát và Vai trò Tư vấn để Bảo vệ, Xây dựng và Phát triển Lợi ích của Công ty

9.1 Bảo vệ Lợi ích Công ty

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, trong phạm vi quyền hạn và năng lực của mình, giám sát và phát hiện các hoạt động, hành vi trái pháp luật gây ảnh hưởng đến lợi ích của công ty và các cổ đông, bất kể được thực hiện bởi người quản lý, điều hành công ty, cổ đông công ty, hoặc bên thứ ba nào. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị báo cáo hành vi đó đến Hội đồng quản trị và/hoặc Đại hội đồng cổ đông công ty cùng với phương án xử lý đề xuất để ngăn chặn hoặc chấm dứt hành vi gây thiệt hại hoặc vi phạm đó.

9.2 Xây dựng và Phát triển Lợi ích Công ty

- (a) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phát huy vai trò tham mưu tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc thiết lập các tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị, chiến lược và quản trị rủi ro.
- (b) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phổ biến và thúc đẩy việc tổ chức thực hiện các thông lệ tốt nhất về quản trị công ty và các chuẩn mực về sự minh bạch, cùng với những tiêu chuẩn và chuẩn mực tốt khác được khuyến nghị

bởi các tổ chức Việt Nam và quốc tế.

- (c) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị sẽ báo cáo với Hội đồng quản trị về bất kỳ hậu quả tiêu cực nào phát sinh từ việc công ty không tuân thủ theo các tiêu chuẩn quản trị công ty đã được công nhận rộng rãi.

9.3 Thực hiện Vai trò thông qua các Ủy ban Chuyên môn

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phát huy vai trò của mình thông qua việc tham gia vào các Ủy ban chuyên môn của Hội đồng quản trị. Một Thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm chủ tịch của Ủy ban Kiểm toán và các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị khác tham gia làm thành viên Ủy ban Kiểm toán. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị tham gia các Ủy ban chuyên môn khác của Hội đồng quản trị, chẳng hạn như Ủy ban Kế hoạch Chiến lược, Ủy ban Kiểm soát và Quản trị Rủi ro, Ủy ban Bổ nhiệm và Tiền lương, và các ủy ban khác nếu có. Trong trường hợp Hội đồng quản trị chưa tổ chức các Ủy ban như vậy, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có thể đề xuất các sáng kiến để thành lập các Ủy ban tương tự trong phạm vi Hội đồng quản trị.

Quy tắc 10. Tham dự Cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ủy ban Chuyên môn

- 10.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải cống hiến đủ thời gian để thực thi các nghĩa vụ với tư cách là một thành viên Hội đồng quản trị của công ty. Một Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không được tham gia quá năm (05) Hội đồng quản trị khác.
- 10.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các Ủy ban chuyên môn. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải trình bày quan điểm, cho ý kiến, nhận định của mình về tất cả các vấn đề được đưa ra thảo luận và phải đưa ra các phân tích, đánh giá chuyên sâu đối với các vấn đề thuộc phạm vi chuyên môn hoặc liên quan đến các trách nhiệm được giao.
- 10.3 Trường hợp không tán thành với đa số thành viên Hội đồng quản trị/Ủy ban chuyên môn, Chủ tịch Hội đồng quản trị/Trưởng ban Ủy ban chuyên môn, và những người quản lý, điều hành khác trong Công ty, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chuẩn bị sẵn sàng để có thể tranh luận và phản biện một cách xây dựng nhằm thực hiện vai trò của mình một cách hiệu quả. Trong trường hợp này, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nên yêu cầu thư ký cuộc họp ghi nhận chính xác ý kiến của mình vào trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị, Ủy ban chuyên môn hoặc đính kèm bản ý kiến cùng với lá phiếu biểu quyết của mình.

Quy tắc 11. Đưa ra các Quyết định vì Lợi ích của Công ty và của Toàn thể các Cổ đông

- 11.1 Khi đưa ra quyết định, biểu quyết về những vấn đề trọng yếu của công ty, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải nỗ lực tối đa để nắm bắt các thông tin cần thiết, đầy đủ và chính xác để đưa ra một quyết định hợp lý và cân bằng, vì lợi ích của công ty và toàn thể cổ đông. Trong phạm vi quyền hạn và năng lực của mình, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị bảo đảm rằng Hội đồng quản trị cũng đã được cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin cần thiết trước khi ra quyết định. Nếu công ty thiếu cơ chế chia sẻ thông tin, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có thể đề xuất phương án xây dựng một cơ chế để đảm bảo việc tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời.
- 11.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thực hiện các nỗ lực cần thiết và hợp lý

để bảo đảm rằng các quyết định được đề xuất tuân thủ các quy định của pháp luật và không xâm phạm các lợi ích hợp pháp của công ty hoặc của bất kỳ cổ đông nào.

- 11.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có thể lấy ý kiến tư vấn từ các chuyên gia, đơn vị tư vấn chuyên nghiệp và độc lập, và tập hợp ý kiến từ các cổ đông của công ty để có cơ sở đưa ra quyết định đối với các vấn đề chuyên môn.

Quy tắc 12. Tuân thủ Quy tắc về Xung đột Lợi ích

- 12.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm công khai bất kỳ lợi ích liên quan theo quy định pháp luật hiện hành cũng như các quy định, quy chế nội bộ của công ty.
- 12.2 Trong trường hợp xảy ra xung đột lợi ích, bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch với công ty mà Thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc người có liên quan của họ có lợi ích liên quan, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị và không biểu quyết về các giao dịch như vậy hoặc tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến các xung đột lợi ích.

Quy tắc 13. Không lạm dụng vị trí Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị sẽ không lạm dụng địa vị, chức vụ, quyền hạn của mình và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi, hoặc phục vụ lợi ích của các tổ chức, cá nhân khác, bất kể trực tiếp hay gián tiếp.

Quy tắc 14. Nhận thức về Trách nhiệm Phát sinh từ các Nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng Quản trị

- 14.1 Mỗi Thành viên độc lập Hội đồng quản trị ý thức và hiểu rõ về các trách nhiệm phát sinh từ việc thực thi các bổn phận của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, bao gồm trách nhiệm phát sinh từ nghĩa vụ ủy thác và các nghĩa vụ cụ thể khác.
- 14.2 Trong trường hợp không được mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có thể đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị cân nhắc về việc trang bị các bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG 3. QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG

Quy tắc 15. Bảo vệ Quyền và Lợi ích Hợp pháp của Cổ đông

- 15.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông/nhóm cổ đông trong công ty phù hợp với loại cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần mà cổ đông/nhóm cổ đông đó nắm giữ theo quy định pháp luật và theo điều lệ công ty, và các nghị quyết, quyết định của cấp có thẩm quyền trong công ty.
- 15.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, trong phạm vi quyền hạn và năng lực của mình, quan sát và thực hiện các biện pháp cần thiết để chống lại các hành vi cản trở, gây khó khăn cho cổ đông trong việc thực thi các quyền của họ.
- 15.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nghiên cứu và đề xuất Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về các phương án, cách thức thực hiện cụ thể, các thông lệ tốt trong việc đảm bảo việc thực thi quyền và bảo vệ lợi ích của các cổ đông công ty.

Quy tắc 16. Kết nối giữa các Cổ đông Công ty, giữa các Cổ đông Công ty và Hội đồng Quản trị

- 16.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoạt động như một trung gian kết nối giữa các cổ đông trong công ty, giữa cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua việc tạo ra cơ chế, kênh đối thoại mang tính xây dựng giữa các cổ đông và giữa cổ đông với Hội đồng quản trị.
- 16.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực để nắm bắt kịp thời và hiểu rõ các nguyện vọng hoặc các chất vấn và đề xuất của các cổ đông về các vấn đề trọng yếu của công ty. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải nghiên cứu kỹ các ý kiến được cổ đông gửi đến và tùy thuộc vào bản chất của vấn đề để trình ý kiến đó đến cấp có thẩm quyền trong công ty xem xét và quyết định. Trong trường hợp cần thiết, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có thể trình bày quan điểm của mình đối với vấn đề được cổ đông nêu lên và đính kèm ý kiến đó khi đệ trình ý kiến của cổ đông.
- 16.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, trong phạm vi quyền hạn và năng lực của mình, nỗ lực để sắp xếp, tổ chức các cuộc họp, các phiên đối thoại cần thiết giữa cổ đông với Hội đồng quản trị và tham gia trực tiếp vào các cuộc họp, phiên đối thoại đó.

Quy tắc 17. Thực hiện Trách nhiệm Giải trình với các Cổ đông

- 17.1 Đối với việc biểu quyết về các vấn đề mang tính trọng yếu, trong trường hợp được các cổ đông yêu cầu hoặc chất vấn, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải cung cấp các thông tin liên quan đến việc biểu quyết của mình trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, như tư cách biểu quyết (cụ thể là không thuộc trường hợp không được biểu quyết) và cơ sở để đưa ra ý kiến biểu quyết đó.
- 17.2 Việc cung cấp thông tin, thực hiện trách nhiệm giải trình của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không vượt ra ngoài phạm vi, loại và nội dung thông tin có thể được cung cấp theo pháp luật; quy định, quy chế nội bộ của công ty về nghĩa vụ bảo mật thông tin.

CHƯƠNG 4. QUAN HỆ VỚI BÊN THỨ BA

Quy tắc 18. Tránh các Mối Quan hệ với Bên Thứ ba Hàm chứa Nguy cơ Gây Ảnh hưởng, Thiệt hại đến Lợi ích của Công ty, Cổ đông và Bên có Quyền lợi Liên quan

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không tự mình hoặc thông qua người khác tạo lập, giao kết, duy trì mối quan hệ với các bên thứ ba (mà không phải là công ty hoặc cổ đông của công ty) nếu các mối quan hệ như vậy hàm chứa khả năng khiến cho Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đó không còn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện về tính độc lập của mình, hoặc mối quan hệ đó gây thiệt hại hoặc có khả năng gây thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của công ty, bất kỳ cổ đông và/hoặc bên có quyền lợi liên quan nào.

Quy tắc 19. Hỗ trợ các Mối Quan hệ với Bên Thứ ba Mang lại Lợi ích cho Công ty và Cổ đông

- 19.1 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, trong phạm vi quyền hạn và năng lực của mình, hỗ trợ công ty, Hội đồng quản trị trong việc giới thiệu, nghiên cứu và lựa chọn các đối tác mà có khả năng mang lại lợi ích cho công ty, bao gồm các nhà đầu tư

tiềm năng, nhà cung cấp, đơn vị tư vấn uy tín, chất lượng trên thị trường.

- 19.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị tạo điều kiện, hỗ trợ các đối tác của công ty trong việc hợp tác, làm việc hiệu quả, bao gồm nhưng không giới hạn việc cung cấp các thông tin được phép tiết lộ theo phương án đã trao đổi với Hội đồng quản trị, người quản lý, điều hành có thẩm quyền.

Quy tắc 20. Quan hệ với công chúng, thông tin và truyền thông

- 20.1 Khi cung cấp thông tin liên quan đến công ty cho công chúng, báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị chỉ được cung cấp các thông tin được phép tiết lộ một cách chính xác, toàn diện và khách quan, hướng tới mục đích nâng cao giá trị, uy tín và hình ảnh của công ty.
- 20.2 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không được tự ý phát ngôn, tổ chức họp báo, sử dụng phương tiện truyền thông đại chúng, báo chí, mạng xã hội để tiết lộ các thông tin bí mật, nhạy cảm, có tác động xấu đến công ty hoặc gây ảnh hưởng xấu đến nghề nghiệp Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.